

Số: **304/2019/QĐST-HNGĐ**

Hoàn Kiếm, ngày 30 tháng 12 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số 326/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2019, giữa các đương sự:

- Anh **Vũ N.T**, sinh năm 1961

Nơi ĐKNKTT : 1 /2 - 204 P5, phường T, quận M, TP Hà Nội

Hiện trú tại: Phòng 606, nhà B6, Tập thể gạch Thạch Bàn, phường B, quận L, TP Hà Nội

- Chị **Nguyễn Thị T.M**, sinh năm 1971

Nơi ĐKNKTT và trú tại : 21-23 Bà Triệu, phường HB, quận H, TP Hà Nội

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2019;

XÉT THẤY:

[1] Anh Vũ N.T và chị Nguyễn Thị T.M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Tân Mai, quận Hai Bà Trưng (nay là quận Hoàng Mai), TP Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 78, quyển số 01-99 ngày 18/10/1999). Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T.M và anh Vũ N.T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Vũ Khánh L, sinh ngày 01/12/1999 và Vũ P.A, sinh ngày 01/7/2003. Cháu Khánh L đã trưởng thành nên anh chị không yêu cầu Tòa giải quyết về việc nuôi cháu L sau ly hôn. Về cháu P.A, anh chị cùng thống nhất thoả thuận để anh Tú trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Vũ P.A. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Tú không yêu cầu chị Mai cấp dưỡng nuôi con.

Chị Mai có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nhà ở: Anh chị đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xét.

- Về công nợ: Anh chị cùng trình bày không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về lệ phí việc ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Nguyễn Thị T.M tự nguyện chịu cả, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 03443 ngày 18/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Tân Mai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Phạm Đồng Trung
Đã ký